

Số: 613/2024/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 19 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 578/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/7/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của người yêu cầu:

- Anh **Phạm Trọng H**, sinh năm 1979; HKTT: Số A ngách B ngõ T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Số A ngách H Y, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Chị **Hà Hồng N**, sinh năm 1980; HKTT: Số A ngách B ngõ T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Số A ngách H Y, quận Đ, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh **Phạm Trọng H** và chị **Hà Hồng N** đăng ký kết hôn ngày 02/02/2004 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm dẫn tới thường xuyên cãi vã kéo dài. Nguyên nhân là do tính cách không hoà hợp, không có tiếng nói chung. Cả hai đã nhiều lần tìm cách khắc phục và hoà giải mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Đông Đa giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh **Phạm Trọng H** và chị **Hà Hồng N** có 02 con chung là: **Phạm Phú T** (giới tính: nam) sinh ngày 16/02/2008 và **Phạm Thái A** (giới tính: nữ) sinh ngày 05/9/2011. Ly hôn anh **H** và chị **N** thỏa thuận: chị **N** trực tiếp nuôi 02 con chung cho đến khi con trưởng thành (18 tuổi) hoặc có Quyết định khác.

Cháu **Phạm Phú T** sinh ngày 16/02/2008 và cháu **Phạm Thái An s** ngày 05/9/2011 cũng có Đơn trình bày thể hiện nguyện vọng được ở với mẹ.

Về mức cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh **H** có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh **Phạm Trọng H** và chị **Hà Hồng N** không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh **Phạm Trọng H** và chị **Hà Hồng N** không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh **Phạm Trọng H** tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của các đương sự ngày 11/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Phạm Trọng H** và chị **Hà Hồng N**.

1.2. Về con chung: Anh **Phạm Trọng H** và chị **Hà Hồng N** có 02 con chung là: **Phạm Phú T** (giới tính: nam) sinh ngày 16/02/2008 và **Phạm Thái A** (giới tính: nữ) sinh ngày 05/9/2011.

Công nhận thỏa thuận của anh chị, giao chị **Hà Hồng N** trực tiếp nuôi 02 con chung là cháu **Phú T** và cháu **Thái A** cho đến khi con trưởng thành (18 tuổi) hoặc có Quyết định khác.

Về mức cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh **Phạm Trọng H** có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh **Phạm Trọng H** và chị **Hà Hồng N** không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh **Phạm Trọng H** tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm (đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0064771 ngày 08/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDQ Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Vương Thùy Dương**

